

Số: **53** /TB-ĐHTDM

Bình Dương, ngày **06** tháng **6** năm 2022

THÔNG BÁO

Chi trả học bổng học kỳ 1 năm học 2021 – 2022 cho sinh viên nhận bằng hình thức tiền mặt

Trường Đại học Thủ Dầu Một thông báo đến sinh viên như sau:

1. Sinh viên có tên trong danh sách đính kèm liên hệ phòng Tài chính – Kế toán (dãy A1 – lầu 3) nhận tiền học bổng khuyến khích học tập học kỳ 1 năm học 2021 – 2022.
2. Thời gian nhận từ ngày 06/06/2022 đến hết ngày 17/06/2022 (giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6). Qua thời gian quy định trên, Nhà Trường sẽ không chịu trách nhiệm giải quyết.
3. Sinh viên khi nhận tiền mang theo căn cước công dân, thẻ sinh viên và nộp 1 bản photo CCCD, thẻ sinh viên tại nơi nhận tiền.

Ghi chú: Những sinh viên còn lại được nhận học bổng khuyến khích học tập học kỳ 1 năm học 2021 – 2022, nhà trường đã chi trả qua tài khoản ngân hàng.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Trường ;
- Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện)
- Lưu: VT, TCKT

KT. HIỆU TRƯỞNG *TL*
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



T.S. Ngô Hồng Điệp

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2021 – 2022 BẰNG HÌNH THỨC TIỀN MẶT**

(Kèm theo Thông báo số 53 /TB-ĐHTDM ngày 06 tháng 6 năm 2022
của Trường Đại học Thủ Dầu Một)

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN LỚP	SỐ TIỀN
1	2128101010073	ĐỖ NGỌC THÚY	D21DULI02	7,350,000
2	2122104030159	KIỀU TIÊN	D21TKDH02	7,020,000
3	2123201040499	NGUYỄN THÚY DUY	D21TTPT02	5,880,000
4	1823801010270	HỒ VĂN MINH	D18LUQT02	5,880,000
5	1825801010079	KHIM OUDONE	D18KTR01	7,020,000
6	2124802010112	LÀO DOANH CHÍNH	D21CNTT06	7,020,000
7	2122202100293	LÂM TRẦN THỊ LINH ĐA	D21NNHQ02	5,880,000
8	2122202100243	NGUYỄN MINH HẢO	D21NNHQ02	5,880,000
9	2122202040313	HÙNG NỮ HUYỀN HÂN	D21NNTQ09	5,880,000
10	2023801010991	TRƯƠNG THỊ CAO VÂN	D20LUAT01	5,880,000
11	1923403010479	HUỖNH CAO CẨM DUYÊN	D19KT05	5,880,000
12	1725801020081	INTHAVONG VIXIENE	D17KTR01	7,020,000
13	1824801030194	TRƯƠNG VŨ LINH	D18PM03	7,020,000
14	1925202010019	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	D19DT01	7,020,000
15	2024802010282	NGUYỄN NGỌC QUÝ	D20CNTT01	7,020,000
16	2122202100177	NGÔ THÚY NGÂN	D21NNHQ03	5,880,000
17	1821402010039	NGUYỄN THỊ THẢO VI	D18MN01	5,880,000
18	1821402020075	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	D18TH02	5,880,000

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	TÊN LỚP	SỐ TIỀN
19	1921402020014	NGUYỄN THỊ KIM TUYỀN	D19TH01	5,880,000
20	1921402020130	TRỊNH YẾN NHI	D19TH01	5,880,000
21	2021402020236	NGUYỄN TUỜNG AN	D20GDTH04	5,880,000
22	2124601010092	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	D21TOAN01	7,020,000
23	2122104030058	NGUYỄN THỊ KIM HỒNG	D21TKDH02	7,020,000
24	2123401010294	NGUYỄN THỊ CỪNG	D21QTKD08	5,880,000
25	2124802010305	TRƯƠNG QUỐC KIẾT	D21CNTT03	7,020,000
26	1822202040041	ĐỖ THỊ HƯƠNG	D18TQ01	5,880,000
27	2022202040453	LƯƠNG THỊ THU THẢO	D20NNTQ04	5,880,000
28	2022202040119	PHẠM THỊ HƯƠNG	D20NNTQ01	5,880,000
29	2022202040246	LÊ THANH HUYỀN	D20NNTQ08	5,880,000
30	2022202040175	PHẠM HỒNG PHƯƠNG	D20NNTQ07	5,880,000
31	2122202041198	TỔNG THỊ THANH THẢO	D21NNTQ04	5,880,000
32	2125401010018	LÊ NGUYỄN BẢO NGỌC	D21CNTP01	7,020,000
	TỔNG CỘNG			202,170,000

